

Số: 225/TB-ĐKKVCP

Cẩm Phả, ngày 17 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc yêu cầu báo giá máy X quang kỹ thuật

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm thiết bị từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả
Địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Phạm Thị Hồng Thúy, Trưởng phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.

Số điện thoại: 0963.023.322; Email: hcqtbvdkkvcp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế. Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033.950.759; 02033.940.116.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2025 đến trước 09 giờ 30 phút ngày 27 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị):

Stt	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1.	Máy X quang kỹ thuật số	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I	01	Hệ thống

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Lắp đặt, bàn giao nghiệm thu, hướng dẫn sử dụng hoàn chỉnh tại Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.


4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không áp dụng

- Thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu và nhà thầu cùng cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo quy định.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Kính mời các Công ty/ đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá và điền đầy đủ thông tin chi tiết của hàng hóa theo mẫu báo giá tại **phụ lục II** đính kèm. Đồng thời, cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật và các thông tin khác của hàng hóa

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả trân trọng thông báo. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (đăng tải);
- Lưu: VT, HCQT-VT,TBYT.



Nguyễn Đức Thanh

PHỤ LỤC I
Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế
 ((Kèm thông báo số: 225/TB-ĐKKVCP ngày 17 tháng 02 năm 2025
 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả))

STT	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
	Máy X quang kỹ thuật số	Hệ thống	1
I.	Yêu cầu chung		
	- Thiết bị mới 100%		
	- Sản xuất năm 2024 trở về sau		
	- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, CE, FDA hoặc tương đương		
	- Xuất xứ: Máy chính + Tấm có xuất xứ thuộc một trong các nước thuộc nhóm G7		
	- Nguồn điện sử dụng: nguồn 3 pha, 380 V ±10%,		
	- Môi trường hoạt động:		
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 35 độ C		
	+ Độ ẩm tối đa: ≥75%		
II.	Yêu cầu cấu hình		
	1. Máy phát cao thế: 01 bộ		
	2. Bóng phát tia X-quang: 01 bộ		
	3. Bộ chuẩn trực chùm tia: 01 bộ		
	4. Bàn bệnh nhân: 01 cái		
	5. Giá chụp phổi: 01 cái		
	6. Cột bóng X-quang: 01 cái		
	7. Tấm nhận ảnh: 02 cái		
	8. Trạm điều khiển và xử lý hình ảnh đồng bộ: 01 bộ		
	9. Máy in phim khô: 01 cái		
	10. Phần mềm điều khiển, xử lý ảnh kỹ thuật số: 01 bộ		
	11. Bộ lưu điện online ≥ 2kVA: 01 bộ		
	12. Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ		
III.	Yêu cầu tính năng và thông số kỹ thuật		
	Máy phát cao thế		
	- Công suất phát: ≥ 50 kW		
	- Dòng tối đa qua bóng khi phát tia: ≥ 630 mA		
	- Dải kV: Khoảng từ ≤ 40 kV đến ≥ 150 kV		
	- Dải mAs: khoảng từ ≤ 0.5 mAs đến ≥ 500 mAs		
	Bóng phát tia X-quang		
	Loại anode quay, tốc độ quay ≥ 2700 vòng/phút tại 50 Hz		
	- Trữ lượng nhiệt anode tối đa: ≥ 300kHU		
	- Tốc độ tản nhiệt anode tối đa: ≥ 1600 HU/giây		
	- Kích thước tiêu điểm: ≤ 0.6 và 1.2 mm		
	- Góc tới: ≥ 12 độ		

- Điện thế tối đa: ≥ 150 kV		
Bộ chuẩn trực chùm tia:		
- Đèn định vị: LED hoặc tương đương		
- Thời gian tự ngắt: ≤ 30 s		
- Góc xoay: $\pm \geq 45$ độ C		
- Điều khiển bộ chuẩn trực: thủ công		
Bàn bệnh nhân		
- Tải trọng tối đa: ≥ 300 kg		
- Chiều rộng mặt bàn: ≥ 80 cm		
- Chiều dài mặt bàn: ≥ 220 cm		
- Chiều cao mặt bàn: ≥ 70 cm		
- Bộ lọc: ≥ 0.7 mm Al		
- Khoảng di chuyển mặt bàn theo chiều dài: $\pm \geq 440$ mm; theo chiều rộng: $\pm \geq 70$ mm		
Giá chụp phổi		
Khoảng di chuyển đứng dọc: ≥ 1300 mm		
Có khoang chứa tấm thu hình hoặc được tích hợp sẵn tấm thu hình		
Có chức năng an toàn chuyển động: Bảng phanh điện từ		
Cột bóng X-quang		
- Khoảng di chuyển theo chiều dọc: ≥ 131 cm		
- Khoảng di chuyển theo trục thẳng đứng: ≥ 130 cm		
- Góc xoay của cột đứng: ≥ 180 độ		
- Góc xoay của đầu đèn: ≥ 140 độ		
Tấm nhận ảnh		
- Kích thước khoảng 17x17 inch		
- Số lượng điểm ảnh: $\geq 9.000.000$ pixels		
- Kích thước điểm ảnh: ≤ 140 μ m		
- Vật liệu chất nhạy sáng: CsI		
- Mức thang xám: ≥ 16 bits		
- Kết nối: có dây và không dây		
- Trọng lượng tấm: ≤ 4.2 kg (Bao gồm pin)		
- Thời gian xử lý ảnh trong 1 chu kỳ ≤ 7 s		
- Bộ nhớ lưu trữ ảnh: ≥ 100 ảnh		
- Thời gian hoạt động: ≥ 7.5 giờ		
- Hiệu suất quang điện (DQE): $\geq 70\%$		
- Khả năng kháng chất lỏng: Tiêu chuẩn IPX3 trở lên		
- Khả năng chịu lực trên toàn bề mặt: ≥ 150 kg		
- Thời gian sạc pin từ cạn đến đầy ≤ 4 tiếng		
Trạm điều khiển và xử lý hình ảnh đồng bộ		
- Bộ xử lý: core i7 hoặc tốt hơn		
- RAM: ≥ 16 GB		
- Dung lượng ổ cứng: ≥ 1 TB SSD		
- Màn hình: ≥ 27 inches		

	Màn hình điều khiển và xử lý ảnh kỹ thuật số		
	Chức năng đăng ký thông tin bệnh nhân		
	Chức năng của màn hình danh mục bao gồm:		
	+ Hiển thị chi tiết thông tin thăm khám		
	+ Hiển thị lịch sử thăm khám		
	+ Hiển thị thăm khám với tìm kiếm được lọc		
	+ Thay đổi thông tin thăm khám		
	+ Xóa thông tin thăm khám		
	Chức năng chọn lựa vùng chụp bao gồm:		
	+ Thay đổi hoặc thêm điều kiện chụp		
	+ Thay đổi trình tự chụp		
	Chức năng hiển thị bao gồm:		
	+ Phóng to, thu nhỏ		
	+ Dịch chuyển ảnh		
	+ Xoay ảnh		
	+ Thêm và điều chỉnh chú thích		
	Xử lý ảnh bao gồm:		
	+ Xử lý cân bằng theo từng bộ phận chụp khác nhau		
	+ Xử lý giảm nhiễu		
	Chức năng soạn thảo, in, cho phép in nhiều ảnh trên 1 phim		
	Chức năng gửi ảnh lên PACS		
	Máy in phim khô		
	- Công nghệ in: Laser hoặc tương đương		
	- Số khay chứa phim: ≥ 2 khay		
	- Công suất in: ≥ 180 phim/ giờ		
	- Kích cỡ phim: Sử dụng các cỡ: 20x25, 25x30, 28x35, 35x43 cm		

Lưu ý:

(1) Ngoài các yêu cầu cơ bản như trên, đề nghị chào rõ chi tiết các thành phần, chức năng thông số kỹ thuật khác của thiết bị mà nhà thầu báo giá.

(2) Tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất các vật tư thiết bị cũng như các tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalogue được nêu tại phụ lục 1 này chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế các hãng sản xuất, nhà cung cấp. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalogue khác miễn là các hãng sản xuất, nhà cung cấp chứng minh cho Chủ đầu tư/ Bên mời thầu thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại phụ lục 1.

Bất kỳ danh từ riêng, kí hiệu riêng, thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong phụ lục 1 chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, thông số, tính năng kỹ thuật khó mô tả. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp có thể lựa chọn hàng hóa có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, chất liệu, tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu tại Phụ lục 1 (kèm theo tài liệu chứng minh) để cung cấp trong báo giá.



PHỤ LỤC II
BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ BÁO GIÁ

(Kèm thông báo số: 225 /TB-ĐKKVCP ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

Thông tin của đơn vị báo giá
(tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, chúng tôi... (ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Stt	Tên hàng hóa, thiết bị y tế	Tên thương mại, ký mã hiệu, model sản phẩm	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Thông số kỹ thuật của sản phẩm	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm thuế)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày, kể từ ngày 27 tháng 05 năm 2024. (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

3. Chúng tôi cam kết:
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu (nếu có))